

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP Trà Vinh, ngày 26 tháng 11 năm 2024

Số: 179/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 285/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Châu Thị Minh T**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số B N, khóm H, phường G, TP T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh P**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số B H, khóm C, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Châu Thị Minh T và ông Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Châu Thị Minh T và ông Nguyễn Thanh P thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung cháu: Nguyễn Phúc N, sinh ngày 23/4/2012, hai bên thống nhất giao cho bà Châu Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh P không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia

đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng bà Châu Thị Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng và được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng bà Châu Thị Minh T đã nộp tại biên lai thu số 0001042 ngày 18/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên bà Châu Thị Minh T được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang